

Số: 143/TTTN

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 8 năm 2026

V/v ý kiến về hồ sơ đầu nối thoát nước Dự án
Nhà ở xã hội tại Khu dân cư Song Khê 2,
phường Tiên Phong, tỉnh Bắc Ninh

Kính gửi: Công ty Cổ phần BG

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 50/VBHN-BXD ngày 17/6/2026 của Bộ Xây dựng về thoát nước và xử lý nước thải;

Căn cứ QCVN 07-2:2023/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật - Công trình thoát nước;

Căn cứ QCVN 14:2025/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt và nước thải đô thị, khu dân cư tập trung;

Căn cứ TCVN 7957:2023 - Thoát nước - Mạng lưới và công trình bên ngoài - Yêu cầu thiết kế;

Căn cứ Quyết định số 479/QĐ-UBND ngày 20/3/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư thực hiện Dự án Nhà ở xã hội tại Khu dân cư Song Khê 2, phường Tiên Phong, tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 1956/QĐ-UBND ngày 26/11/2020 của UBND thành phố Bắc Giang về việc phê duyệt Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị Song Khê 2; Công văn số 6718/SNNMT-QLMT ngày 29/7/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Ninh về việc tiếp nhận đăng ký môi trường đối với Dự án Khu dân cư Song Khê 2;

Căn cứ Công văn số 108/2026/CV-BGNG ngày 10/8/2026 của Liên danh Công ty Cổ phần BG - Công ty TNHH Nam Giang về việc chấp thuận đầu nối hệ thống thoát nước thải, thoát nước mưa của Dự án Nhà ở xã hội vào hệ thống hạ tầng khung Dự án Khu dân cư Song Khê 2;

Trung tâm Thoát nước và Xử lý nước thải nhận được Công văn số 37/2026/BG-CV ngày 17/8/2026 của Công ty Cổ phần BG về việc xin thỏa thuận thiết kế đầu nối thoát nước thải và nước mưa cho Dự án Nhà ở xã hội tại Khu dân cư Song Khê 2, phường Tiên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi nghiên cứu hồ sơ do Công ty cung cấp, Trung tâm có ý kiến như sau:

1. Về nội dung hồ sơ đề nghị đầu nối

Theo hồ sơ, hệ thống thoát nước mưa và thoát nước thải của Dự án được thiết kế riêng biệt; các vị trí đề nghị đầu nối thuộc hệ thống hạ tầng khung Dự án Khu dân cư Song Khê 2.

- Thoát nước mưa: 02 vị trí tại hố ga M44 (cống BTCT D600 đầu nối tuyến D1000, cao độ đáy cống dự kiến +2,19 m) và hố ga M16 (cống BTCT D600 đầu nối tuyến D800, cao độ đáy cống dự kiến +1,89 m), theo hồ sơ, bản vẽ do Công ty cung cấp.

- Thoát nước thải: theo hồ sơ, nước thải của Dự án sau khi thu gom qua bể lắng được bơm vào hệ thống thoát nước thải hạ tầng khung tại hố ga T2 (cao độ đáy cống +2,27 m), sau đó dẫn về Trạm xử lý nước thải tập trung của Dự án Khu dân cư Song Khê 2, có công suất thiết kế theo hồ sơ là 352 m³/ngày đêm. Vị trí đầu nối đã được Liên danh

Công ty Cổ phần BG - Công ty TNHH Nam Giang chấp thuận tại Công văn số 108/2026/CV-BGNG.

2. Ý kiến của Trung tâm

Khoản 2 Điều 17 Văn bản hợp nhất số 50/VBHN-BXD quy định tổ chức, cá nhân kinh doanh, phát triển khu đô thị mới tổ chức quản lý, vận hành hệ thống thoát nước do mình đầu tư đến khi bàn giao cho UBND cấp tỉnh. Hồ sơ gửi kèm chưa có tài liệu thể hiện hệ thống thoát nước hạ tầng khung Dự án Khu dân cư Song Khê 2 đã được bàn giao cho Trung tâm quản lý, vận hành; do đó Trung tâm không thực hiện thỏa thuận đấu nối với tư cách đơn vị quản lý, vận hành hệ thống này.

Trên cơ sở hồ sơ do Công ty cung cấp, Trung tâm ghi nhận phương án vị trí đấu nối theo Công văn số 108/2026/CV-BGNG; nội dung ghi nhận này không được hiểu là Trung tâm chấp thuận đấu nối với tư cách đơn vị quản lý, vận hành hệ thống hạ tầng khung. Việc chấp thuận, tổ chức đấu nối thực tế và xác nhận năng lực tiếp nhận thuộc trách nhiệm của chủ sở hữu/đơn vị đang quản lý, vận hành hệ thống hạ tầng khung theo quy định pháp luật.

Đối với nước thải, chỉ được đưa nước thải của Dự án vào hệ thống thu gom khi hệ thống thoát nước thải hạ tầng khung và Trạm xử lý nước thải tập trung đã hoàn thành, được nghiệm thu, đủ điều kiện vận hành và đơn vị quản lý, vận hành xác nhận khả năng tiếp nhận. Công văn số 6718/SNNMT-QLMT là văn bản tiếp nhận đăng ký môi trường đối với Dự án Khu dân cư Song Khê 2; không được hiểu là xác nhận của Trung tâm về việc Dự án Nhà ở xã hội đã hoàn thành các nghĩa vụ, thủ tục về môi trường theo quy định.

Việc đấu nối thực tế phải tuân thủ Điều 30, Điều 31 và Điều 35 Văn bản hợp nhất số 50/VBHN-BXD; bảo đảm đúng vị trí, cao độ, hướng tuyến, khẩu độ, lưu lượng, yêu cầu kỹ thuật của điểm đấu nối và khả năng tiếp nhận của hệ thống; không gây quá tải, sự cô, ngập úng hoặc ảnh hưởng đến hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu vực.

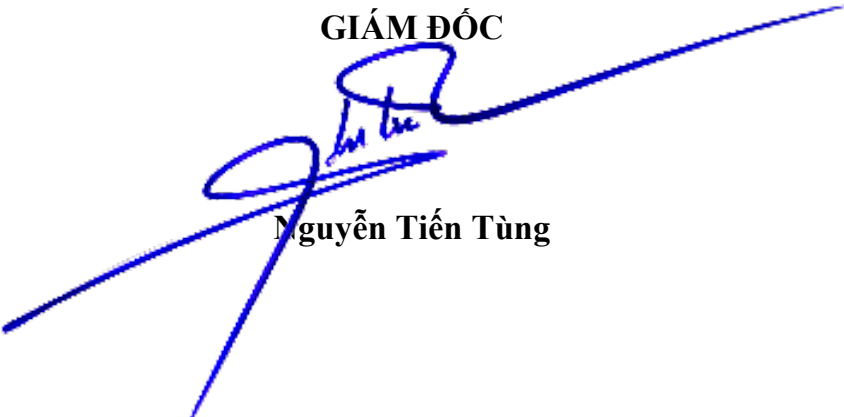
3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư

Trường hợp thay đổi quy hoạch, thiết kế, vị trí đấu nối, lưu lượng, hiện trạng hệ thống, phương án xử lý nước thải hoặc đơn vị quản lý, vận hành, Công ty phải rà soát, điều chỉnh hồ sơ và làm việc với cơ quan, đơn vị có thẩm quyền trước khi thực hiện. Văn bản này chỉ là ý kiến đối với hồ sơ tại Công văn số 37/2026/BG-CV trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm; không phải văn bản thỏa thuận đấu nối của đơn vị quản lý hạ tầng khung; không xác nhận tình trạng nghiệm thu, chất lượng công trình, chất lượng nước thải, công suất thực tế hoặc phân công suất còn khả năng tiếp nhận của Trạm xử lý nước thải và hệ thống hạ tầng khung; không thay thế các thủ tục pháp lý khác theo quy định. Trung tâm Thoát nước và Xử lý nước thải có ý kiến đề Công ty Cổ phần BG biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Xây dựng tỉnh Bắc Ninh (b/c);
- Lãnh đạo Trung tâm (b/c);
- Các phòng, tổ Trung tâm (t/h);
- Lưu: VT, KT.

GIÁM ĐỐC


Nguyễn Tiến Tùng